

Tạp Chí **Độc và Viết**

---

Số 2



Dịch. Tác. Luận. Thơ. Truyện. Kịch. Tùy. Và ...

**2021**

Bạn đọc có thể vào đường link dưới đây để tìm đọc 110 bài viết và 12 cuốn sách lưu trữ của tác giả Ngu Yên, đọc và tải xuống miễn phí.

<https://independent.academia.edu/TienNguyen228/Papers>

Xin bấm vào nút: Follow. Academia sẽ chuyển bài đến tận email khi có bài mới lên mạng.

# Tháng 7, 2021

## MỤC LỤC

- 1- Vợ Các Thi Sĩ. Susan De Sola. Thơ dịch.
- 2- Thơ Mô Hình: Đập.
- 3- Câu Chuyện Về Già Mới Dám Kể. Thơ
- 4- Khó Ai Ngờ Đoạn Giữa Tình Yêu. Phiếm luận.
- 5- The Bet. Truyện Ngắn, Anton Chekhov.
- 6- Lương Châu Từ. Vương Hàn. Thơ Phổ Nhạc.
- 7- Giới thiệu sách:  
Brief Answers To The Big Questions,  
Stephen Hawking.

# Vợ Các Thi Sĩ

Susan De Sola

Ngu Yên dịch

(Trích: The Best American Pottery 2018, tr. 26.)

Tất cả vợ thi sĩ đều có cuộc đời mục nát,  
Người chồng nhìn họ như con dao.  
Delmore Schwartz.

*Vợ các thi sĩ  
không bao giờ than phiền.  
Họ biết đã kết hôn  
để diễn tuồng và đau khổ.*

*Họ biết họ đám cưới  
với nhiều người hơn chỉ một chồng.  
Họ biết sẽ có kẻ khác –  
những tình nhân trẻ trung*

*thi sĩ đối với chuyện lấy vợ  
giúp anh sống phiêu bồng  
có chỗ vịn hay không có.  
sẽ không tự chìm xuống.*

*Vợ sẽ không đọc thơ*

*những bài anh viết cho nàng,  
thơ tình cho cô khác,  
không đọc làm sao ghen,*

*Anh biết vợ không đọc thơ  
nàng lo đương đầu cuộc sống  
(không quan tâm chữ nghĩa)  
dù vậy, cả hai đều cháy lòng*

*những bém nhọn họ phóng nhau  
nhìn với nhãn quan thấu suốt,  
sẽ thấy thói rửa tình đời  
giữa thi sĩ và vợ.*



Susan de Sola, thi sĩ người Hoa Kỳ, cư trú ở Hà Lan. PhD tại đại học The Johns Hopkins. Sáng tác nhiều thể loại: Thơ, văn, tiểu luận...

Thơ của Sola xuất hiện trên The Hudson Review, PN review, The Best Americans Poetry.

Đã đạt những giải thưởng như: Frost Farm Prize, David Reid Poetry Translation Prize.

# The Wives of The Poets

Susan De Sola

All poets' wives have rotten lives,  
Their husbands look at them like knives.  
- Delmore Schwartz.

The wives of the poets,  
they never complain.  
They know they are married  
to drama and pain.

They know they are married  
to more than their man.  
They know there are others -  
young lovers he can

fend off from the marriage  
that keeps him afloat,  
for rail as they may,  
he won't rock that boat.

She won't read the poems  
he's written for her;  
the poems for lovers  
will cause no great stir.

He knows she won't read them,  
because her concern  
is life (and not words)  
but both feel the burn

of the daggers they throw,  
the sharp looks that show  
the rot in the lives  
of poets, and wives

(From The Dark Horse  
Trích The American Poetry 2018, tr. 26.)

# Đập

Thơ Ngu Yên 2021

Con muỗi cắm đầu hút máu,  
bất kể bàn tay đập xuống  
nát bét.

Những sinh vật có trí khôn  
mê hút thứ gì  
sao không phân biệt  
để bị đập?

Bất kỳ là ai  
mê mẩn hút vật chất,  
đều có tâm hồn  
nát bét.

Đừng nghĩ,  
ai khác đập mình.  
Thượng Đế không quan tâm.  
Xã hội không để ý.  
Chỉ người mê muội  
tự đập lấy mình  
đổ lỗi cho kẻ khác.

Con muỗi ngu dốt,  
có đời sống ngắn ngủi.  
Chết sớm chẳng sao.

Người nào  
có trí tuệ một chiều.  
Khôn mấy cũng thành khờ.  
Bị đập chết.  
Thật đáng tiếc.

Đừng nghĩ rằng,  
người cao cấp hơn muỗi,  
nếu chỉ biết hút máu,  
hoặc hút chất dơ.

Đừng làm: Đập có nhiều kiểu.  
Đập bằng tay hoặc đập bằng hậu quả.  
Đừng làm: Chết không phải chỉ tắt thở.  
Mở mắt, ăn nói, đi đứng, đang chết đầy đường.

# Câu Chuyện Về Già Mới Dám Kể

Ngũ Yên

*(Tôi biết có nhiều người cũng xem phim tương tự  
nhưng chưa dám tiết lộ.)*

Lúc còn nhỏ  
tôi không biết trong người có cổ.  
Một hôm  
thằng bạn lỏi xóm rủ qua nhà  
xem chị nó tắm.  
Cảm giác nhìn trộm  
không giống xem xi-nê.  
Nín thở, không vì hồi hộp  
vì sợ gây tiếng động.  
Bực mình,  
không phải phim không hay,  
vì không được xem liên tục.  
Một cái lỗ bằng đầu ngón tay,  
hai đũa giành nhau, một mắt. (\*)  
Không hài lòng  
bạn tôi đục thêm một lỗ  
lớn hơn cho riêng hần.

Trên nền lụa ngà  
hai nụ hoa vừa hường trắng khuyết.  
Bên dưới cỏ non mưa ướt mượt mà.  
Tuyết nổi bọt trắng,  
tan chảy xuống vùng nhiệt đới.  
Nơi lũng giữa hai đồi,  
khe suối dẫn vào hang sâu. (\*\*)

Đến tuổi trung niên  
tôi mới lãnh hội.  
Mọi người đều mang cỏ trong mình  
và cỏ sẽ mọc lên trên mộ.  
Một thứ lưu niệm lâu dài nhất  
sau khi thân xác đã tiêu tan,  
sau khi nghĩa địa đã xây lên thành phố.

Cỏ chết để lông.  
Người chết để cỏ.  
Cỏ không bao giờ chết.

### **Ghi chú:**

(\*) Đứng trong phòng tắm  
nhìn ra ngoài trời sáng  
làm sao không thấy hai lỗ?  
Càng ngày chịch tắm càng nhiều,  
rất đúng giờ

Càng ngày chúng tôi đến càng nhiều,  
rất đúng giờ.

(\*\*) Mãi về sau gặp lại,

tôi nói: Cảm ơn.

Chị hỏi: Việc gì?

Tôi im lặng

lấy tay bịt một mắt.

# Khó Ai Ngờ

## Đoạn Giữa Tình Yêu

Ngu Yên

Truyền khẩu có câu: Bảy mươi còn học bảy mốt. Bất kỳ ở tuổi nào, già dặn cách mấy, cũng cần học hỏi thêm.

Tôi có một cô bạn rất duyên dáng, vui vẻ. Hai yếu tố này ở người nữ, thường hay bị hiểu lầm. Duyên dáng như miếng ăn ngon. Vui vẻ như cái muỗng múc thức ăn đưa ra trước mặt. Hành động này không có ngụ ý mời người khác hả miệng. Vui vẻ thường bị hiểu lầm với là lơi. Vui vẻ nằm ở môi và lưỡi. Là lơi nằm ở mắt. Đa số người nữ mang kính đen, tự nhiên sẽ thấy họ nghiêm nghị. Đàn ông mang kính đen thường được xếp vào hạng: chuẩn bị là lơi.

Bạn tôi duyên dáng và vui vẻ. Gia đình êm ấm. Thường đi với chồng đến những nơi họp bạn, hẹn hò vui chơi. Có nhiều anh bạn khác là lơi với cô bằng cử chỉ, lời nói. Ngụ ý, trước ở ngoài sân, sau lần vào bếp. Bạn tôi tri liệu bằng cách lớn tiếng, giữa chốn đông người, trước mặt thủ phạm là lơi, kể lại cho chồng nghe những lời ông bướng bỉnh. Không có bút mực nào có thể diễn tả nét mặt của thủ phạm và ánh mắt của người chung quanh. Bạn tôi yêu chồng và được chồng yêu hơn 50 năm. Có lẽ, phương pháp khai báo đó giữ được tình chung thủy.

“Chung thủy” là chuyện dễ hứa nhưng khó giữ. Ý nghĩa của từ ngữ này đã chia lìa biết bao nhiêu cặp vợ chồng có thể sống với nhau suốt đời. Bao nhiêu là nước mắt, bao nhiêu là khổ đau, bao nhiêu là vắn nạn cho con cái, cũng chỉ vì sự sai lầm của chữ nghĩa.

“Chung thủy”, từ điển định nghĩa thiếu sót, Người ta dùng nó như cái cớ để sỉ nhục. Tình yêu dùng nó như chứng minh thư cho phép ly dị. Luật sư dùng nó như một bản án để lấy tiền của người này, đưa cho người khác, sau khi bỏ túi một phần. Đời nay, “chung thủy” giống cái kéo để cắt hơn là cây kim để may những vết thương tình.

“Chung thủy” như vậy là sai. Hiểu trật. Áp dụng không đúng giá trị. Cứ thử nghĩ: nếu nhân loại không biết chữ “chung thủy,” phải chăng tình yêu bớt tan vỡ, vợ chồng bớt quạnh hiu, con cháu bớt lạc lõng?

“Chung thủy” căn bản là kết cuộc và mở đầu (1). “Chung” là đuôi. “Thủy” là đầu.” Tình yêu chung thủy là tình yêu có đầu có đuôi. Từ thuở ban đầu hẹn hò cho đến hôn phối: có nhau, yêu nhau. Thời gian sau cùng, từ bệnh hoạn, già nua, cho đến chết: có nhau, yêu nhau.

Có đầu, có đuôi, còn đoạn giữa không quan trọng.

Làm người, ai chẳng có lỗi lầm. Yêu nhau lâu năm, thế nào cũng để ý người khác. Tình yêu như sơn mài. Dù sơn tốt cách mấy cũng sẽ phai nhạt theo thời gian, nhất là những cuộc tình quá nhiều mưa nắng và bão lụt. Muốn giữ tình yêu, phải thường xuyên sơn lại. Muốn sáng tạo tình yêu, phải sơn lại nhiều màu. Sơn mỗi lần sẽ dày thêm, sẽ bảo vệ thịt gân trái tim những khi nó đập điệu chán chường thất vọng. Nếu vợ chồng không chịu tự sơn, sẽ có người khác sơn giùm.

Đoạn giữa của tình yêu luôn luôn gay gắt, bí mật, ít nhất là nói dối, nếu không, là gian dối. Thử hỏi Thượng Đế: Nếu muốn vợ chồng được chung thủy, tại sao lại sinh ra quá nhiều mỹ nhân với nhiều chi tiết hấp dẫn? Tại sao sinh ra nhiều nam tử đa tài ăn nói rử rê? Tại sao sinh ra cây táo mọc trong vườn Địa đàng? Không có cây táo, bà E-Và làm sao hái? Ông A-dong làm sao cắn? Ý của ngài là ra làm sao?

Đoạn giữa của tình yêu thông thường là nơi tình ái gián đoạn. Chuyện này đã xảy ra từ khi nhân loại biết yêu đương. Nhất là giới đàn ông. Phụ nữ khi có con, không bao giờ muốn con họ mất cha. Còn đàn ông thường muốn con họ có nhiều mẹ. Ông Khổng Tử biết rõ điều này nên dạy rằng; Quân tử khi đi chỉ nhìn trước. Nghĩa là không ngoác nhìn xuôi, lảo liên thấy phái nữ, dễ động lòng mơ ước. Khổng tử còn nói, quân tử không đi sau lưng phụ nữ. Điều này hết sức đúng cả hai mặt, vật lý và tâm lý. Theo dõi hai bờ uyển chuyển, nhún nhảy, phúng phính, làm sao khỏi âm thầm tơ tưởng một chuyến thực hành?

Đoạn giữa của tình yêu, đừng nói là thử thách, người nào chưa yêu người khác là do may mắn, chưa gặp được người khiến tình mình ngẩn ngơ: *người đâu gặp gỡ làm chi. Trăm năm biết có duyên gì hay không?*

Tôi không quan tâm lắm về “may mắn.” Cũng không muốn đổ lỗi cho “xui xẻo.” Tôi nghĩ, trong đoạn giữa tình yêu, bất kỳ chuyện gì phải xảy ra, sẽ xảy ra. Chủ yếu là tìm cách chữa trị.

Ngày xưa, thầy thuốc Hoa Đà nói rằng, khi bị ngoại thương, việc đầu tiên là phải cầm máu. Khi bị nội thương, việc cần thiết là phải giảm sốt. Sau hai việc đó rồi mới tìm cách cứu chữa.

Mắc phải bệnh có đầu mà hư đuôi, có thủy mà hư chung, muốn cầm máu và giảm sốt, việc đầu tiên là nên uống thuốc “tha thứ.”

Từ ngữ “tha thứ” được định nghĩa rất rõ ràng: “Hành động bỏ qua lỗi lầm của một người.” “Hành động” không phải chỉ suy nghĩ. “Bỏ” không phải giữ, không phải cất chỗ khác. Bỏ là không cầm nữa, phỉ tay, lau tay.

“Tha thứ” không phải là thuốc tẩy, nước rửa, hoặc xà phòng. “Tha thứ” là chất keo để dán lại những gì đã rách, đã vỡ. Cần thiết là phải có can đảm dán luôn một phần quá khứ. Đôi khi cần dán luôn cả miệng.

“Tha thứ” không phải là thuốc an thần, mà là thuốc hồi sinh. Công dụng của “tha thứ” không ai có thể kể cho hết. “Tha thứ” lớn hơn “chung thủy.” Vì vậy, đối với người khôn ngoan, tại sao không chọn cái lớn, mà lấy cái nhỏ? Trong tình yêu vợ chồng, “chung thủy” không thể tồn tại nếu không có “tha thứ.” “Tha thứ là chặng đầu tiên cũng như chặng cuối cùng để giữ lấy một người đã làm ta ngơ ngẩn ngay từ phút ban đầu.

Sự lớn lao của “tha thứ” không chỉ tha lỗi cho ai khác, mà đồng thời tự tha lỗi cho mình. Khi xảy ra chuyện rách vỡ thủy chung, không bao giờ chỉ là lỗi của một người. Luôn luôn phải có hai mới có thể ra sàn nhảy bolero.

Có kẻ sẽ hỏi: Nếu tha thứ rồi, vẫn không xong, thì sao?. Trước khi trả lời câu này vì tôi tin, bạn đã biết câu trả lời. Hãy tự hỏi lòng: Bạn có thật sự tha thứ chưa? Hoặc chỉ tha mà không thứ?

Những ai có kinh nghiệm về tha thứ để giữ người mình yêu, tôi nghĩ, họ nên tự hào và họ sẽ là những kẻ chứng minh lời tôi đang viết.

“Chung thủy,” Chúng ta nên nói đến quá trình răng long tóc bạc của vợ chồng là “Chung tha thứ thủy.”

Trở lại câu chuyện bảy mươi học bảy mốt. Sau một thời gian nghiền ngẫm phương pháp khai báo của bạn tôi để giữ gìn chung thủy, tôi nghĩ ra một phương pháp khác, phù hợp tính tình trắng hoa của phái nam.

Không lẽ đàn ông mà khai báo phụ nữ chộc ghẹo mình? Có bao nhiêu phụ nữ tự động trêu ghẹo đàn ông? Một ngàn chưa chắc đã có một. Nhưng một ngàn đàn ông, đã có 999 người thích vào bếp đàn bà. Vì vậy, không nên khai báo mà nên tự thú.

Tự thú thì không phải lỗi của người khác, là lỗi của bản thân. Tự thú dễ dàng được tha tội hoặc được giảm kinh. Tự thú là mẹ của tự hào.

Khi vào đám đông hoặc ở một nơi có nhiều phụ nữ duyên dáng mời ăn, tôi chỉ cần tự thú với vợ, cho vợ biết những phụ nữ nào mà tôi bị bắt mắt, bị hơi ngẩn ngơ, thì từ đó trở về sau, không bao giờ tôi có thể đến gần đối tượng trong vòng mười bước. Đôi khi chưa kịp tự thú, ánh mắt Kim Trọng đã kiến linh cảm của vợ biết ngay ai là Thúy Kiều. Lời tự thú chẳng qua là những bằng cứ để chứng minh lòng tuân thủ luật pháp của kẻ có án treo. (2)

Ông Khổng Tử chưa dạy điều này. Cứ cho đàn ông nhìn phụ nữ phía trước phía sau, thả cửa, nhưng không cho đến gần. Lửa xa rơm làm sao cháy?

GHI CHÚ:

(1) Từ điển Hán Nôm:

<https://hvdic.thivien.net/hv/chung%20thu%E1%BB%B7>

(2) Nghiền ngẫm sự đời: Dễ thông cảm thôi. Đàn ông có thể hiểu ý nghĩa “chung thủy” theo lịch sử và truyền thống. Lịch sử luôn luôn là bằng cứ kết quả của hành động và tinh thần dân tộc. Truyền thống là cá tính chung đúc kết giá trị sống qua nhiều thế hệ được lưu truyền. Cho dù về sau, luật pháp thay đổi, đời sống chuyển hướng, những gạn lọc của lịch sử và truyền thống theo thời gian vẫn tìm ẩn trong máu và vô thức.

Ông cố tôi có mười bà cố vợ. Ông nội tôi có một số lượng vợ, hình như khá hơn. Chỉ đến đời bố tôi thì sa sút, nghèo hẩm. Tuy việc một vợ một chồng, nếu suy nghĩ kỹ thì rất đúng, nhưng nếu không quan tâm, lịch sử và truyền thống sẽ giúp thói quen phớt lờ chuyện đúng sai. Quan điểm này không dùng để bênh vực, mà dùng để giảm khinh một phần nào tội bị lịch sử và truyền thống xúi giục, tội phạm không hoàn toàn cố ý.

Đàn ông thường hay lạc lòng ở trong ba hoàn cảnh:

2.1- Ở đoạn giữa chung thủy, khi họ bị thất bại về đời sống. Khi danh bay theo gió, tiền trôi theo nước, chỉ còn lại buồn rầu, xấu hổ. Nếu có bàn tay ai khác cảm thông, an ủi, xoa bóp, thì bàn tay này sẽ nắm chặt hẹn hò.

2.2- Những đàn ông đạt được thành công lớn, các phụ nữ xinh đẹp kia chính là phần thưởng cho tài năng vượt trội. Thành công càng lớn, các giải thưởng cao giá càng tự động đến gần. Giải Nobel cũng chỉ ngang với hoa hậu, người mẫu, vũ nữ thân gầy. Rơm tự hiến thân cho lửa, làm sao không cháy.

Vì vậy, khi chồng thất bại hoặc thành công, xin các chị em cẩn thận, vì chữ “chung” đang lung lay.

2.3- Những người vợ lỏng lẻo, tự hào và tin tưởng đức tính trung thành của chồng. Cho dù là ông thánh, thả đi đêm hoài, trước sau cũng sẽ gặp ma.

Điểm nhấn: Loài chó được xem là biểu tượng lòng trung thành, nhưng để nó đói, nó sẽ cắn chủ. Đàn ông có thể nhin ăn, nhưng khó nhin tình. Khi thiếu thốn, tự động sẽ sinh nhiều ảo vọng.

Truyện Ngắn

## THE BET

Anton Chekhov.

### Cá Độ

Ngu Yên dịch

1.

Một đêm mùa thu âm u. Ông chủ nhà băng lớn tuổi đi đi lại lại từ góc này sang góc kia trong phòng làm việc. Nhớ lại bữa tiệc do ông tổ chức vào mùa thu mười lăm năm trước. Nhiều khách quen thông thái tham dự nên nhiều cuộc chuyện trò trở thành thú vị. Họ bàn tán những ý kiến khác nhau về án tử hình. Trong đám khách, có một số học giả và nhà báo, đa số không tán thành hình phạt giết người. Họ cho rằng, việc đó đã lỗi thời, không phù hợp với một quốc gia theo Thiên Chúa giáo và hành động đó, vô đạo đức. Một số nghĩ rằng án tử hình nên thay thế bằng án chung thân.

Người chủ ngân hàng nói: *“Tôi không đồng ý với các bạn, Bản thân tôi chưa từng trải qua tù tử hình hoặc tù chung thân, nhưng nếu cần đánh giá trước, theo quan điểm của tôi, phạt tử hình mang tính đạo đức và nhân đạo hơn phạt tù chung thân. Hành*

*quyết là giết chết ngay lập tức, Tù chung thân là giết theo mức độ và thời gian. Kẻ nào nhân đạo hơn, kẻ giết bạn trong vài giây hay kẻ liên tục rút mòn đời sống của bạn trong nhiều năm?”*

Một người khách lên tiếng: *“Cả hai đều vô đạo đức. bởi vì mục đích họ giống nhau, lấy đi đời sống của người khác. Chính quyền không phải là Thượng Đế, không có quyền lấy đi những gì mà họ không thể hồi phục khi cần trả lại.”*

Trong đám khách, có một luật sư trẻ, khoảng 25 tuổi. Khi được hỏi ý kiến, anh phát biểu: *“Tử hình và chung thân đều trái với đạo lý, nhưng nếu tôi phải chọn giữa hai điều đó, chắc chắn tôi sẽ chọn tù chung thân. Dù sao, sống vẫn tốt hơn chết.”*

Cuộc thảo luận trở nên sôi nổi. Lúc đó, chủ ngân hàng còn trẻ, tính tình nóng nảy, bị lôi cuốn bởi kích động, bất thành linh, ông đứng xuống bàn và hét thẳng vào mặt anh luật sư: *“Không đúng. Tôi cá với anh hai triệu là anh không thể ở biệt giam trong tù quá năm năm.”*

*“Nếu ông nghiêm túc, tôi sẽ cá với ông. Tôi sẽ ở trong tù không chỉ năm năm mà mười lăm năm.”*

2,

*“Mười lăm năm? Đồng ý ngay. Các bạn làm chứng, tôi cá hai triệu.”*

Như vậy, cuộc cá độ điên rồ, ngu dại này đã được chứng nhận. Người chủ ngân hàng, xấu tính và hời hợt, thích thú vì cá độ, mặc dù con số vài triệu vượt qua khả năng thanh toán của ông. Vào buổi tiệc tối, ông chế giễu anh luật sư, nói rằng:

*“Bạn trẻ, hãy nghĩ kỹ lại đi, vẫn còn đủ thời giờ rút lui. Hai triệu đối với tôi là chuyện nhỏ, nhưng bạn sẽ đánh mất ba hoặc bốn năm trong thời gian đẹp*

*nhất của đời mình. Tôi chỉ nói ba hoặc bốn năm vì bạn sẽ không muốn ở trong tù nữa. Đừng quên, anh bạn tội nghiệp của tôi, việc tự nguyện ngồi tù khó chịu hơn là bị bắt giam. Cứ thử nghĩ bạn có toàn quyền tự do bước ra khỏi tù bất cứ lúc nào, ý nghĩ này sẽ ung độc toàn bộ sức chịu đựng ở lại trong tù. Thật đáng tiếc!”*

Bây giờ, ông chủ ngân hàng đã lớn tuổi, đang đi qua đi lại, hồi tưởng tất cả chi tiết trong chuyện này, tự hỏi: “Mục đích của cuộc cá độ là gì? Có ích lợi gì khi người thanh niên đó lãng phí 15 năm sống, còn tôi vứt bỏ hai triệu? Liệu việc này có thể chứng minh tử hình và chung thân, hình phạt nào tốt hơn? Không, chắc là không. Hoàn toàn vô lý và vô nghĩa. Về phần tôi, đó là cái giá phải trả của người được nuông chiều, hư hỏng. Về phần anh ta, đơn giản là tham lam tiền bạc...”

Rồi ông tiếp tục nhớ lại những gì đã xảy ra trong đêm hôm đó. Họ quyết định anh luật sư phải bị giam cầm dưới sự giám sát nghiêm ngặt. Anh bị nhốt vào một phòng trong nhà nghỉ giữa khu vườn của anh chủ ngân hàng. Họ đồng ý trong 15 năm, anh không được tự ý bước qua ngưỡng cửa phòng giam để tiếp xúc với người khác, không được nghe tiếng nói của người, hoặc nhận thư từ báo chí. Anh chỉ được phép giữ một nhạc khí, sách đọc; viết thư, uống rượu và hút thuốc.

Theo các điều khoản trong giao kèo, một cửa sổ nhỏ, duy nhất, được mở ra trong ngôi nhà, để anh có thể liên hệ với bên ngoài. Anh có thể đòi hỏi sách, nhạc, rượu, v.v.. bao nhiêu cũng được, miễn là phải viết xuống đơn yêu cầu và nhận đồ vật qua cửa sổ. Mọi chi tiết, mọi chuyện lớn nhỏ đều được quy định chặt chẽ để việc anh ở tù trở thành biệt giam một cách nghiêm ngặt, v sẽ ràng buộc anh

đúng 15 năm. Bắt đầu lúc 12 giờ ngày 14 tháng 11 năm 1870 và chấm dứt lúc 12 giờ ngày 14 tháng 11 năm 1885. Một chút cố gắng nào của anh vi phạm vào các điều lệ, dù chỉ còn hai phút đến giờ hết giao kèo, sẽ cho phép người chủ ngân hàng trút bỏ nghĩa vụ phải trả anh hai triệu.

### 3.

Trong năm đầu tiên bị giam giữ, từ những ghi chép ngắn gọn của anh tiết lộ, người ta có thể đánh giá, người tù đã chịu đựng cô đơn và trầm cảm một cách nghiêm trọng. Từ nhà giam, tiếng đàn dương cầm vang ra suốt ngày đêm. Anh từ chối không uống rượu, không hút thuốc lá. Anh viết, rượu kích thích những ham muốn và ham muốn là kẻ thù tồi tệ nhất của người tù. Ngoài ra, không có gì buồn bã cho bằng uống rượu ngon mà không có bạn. Còn hút thuốc lá, sẽ làm không khí trong phòng giam bị ô nhiễm. Suốt năm đầu tiên, những cuốn sách mà anh yêu cầu gửi vào, chủ yếu có tính giải trí nhẹ nhàng như tiểu thuyết tình yêu có cốt truyện lâm ly, chuyện giật gân và kỳ quái...v...v...

Qua năm thứ hai, tiếng đàn dương cầm bỗng im bật. Còn tù nhân chỉ yêu cầu những tác phẩm kinh điển. Đến năm thứ năm, tiếng đàn lại vang lên. Người tù đòi hỏi rượu. Những người giám sát theo dõi qua cửa sổ cho biết, suốt mười hai tháng anh chẳng làm gì ngoài trừ ăn uống và nằm trên giường. Thường xuyên ngáp dài hoặc nói chuyện một mình giọng giận dữ. Không đọc sách. Đôi khi, chiều tối anh ngồi viết, có khi viết rất dài giờ, rồi sáng sớm lại xé nát tất cả. Đôi khi, người ta nghe anh khóc.

Nửa năm sau của năm thứ sáu, người tù đột nhiên hăng hái tự học sinh ngữ, triết học, và lịch sử. Anh ta hăm hở lao mình vào những tìm hiểu này - sự

đòi hỏi sách nhiều đến nỗi ông chủ ngân hàng không kịp đặt mua số lượng sách được yêu cầu. Trong bốn năm, khoảng 600 cuốn sách đã được đặt hàng theo ý tù nhân. Cũng trong thời gian này, anh chủ ngân hàng đã nhận được bức thư do người tù gửi đến:

*“Anh cai ngục thân mến,*

*tôi viết cho anh dòng chữ này bằng sáu thứ tiếng khác nhau. Hãy đưa cho những ai hiểu biết sinh ngữ để họ đọc. Nếu họ không tìm thấy một sai lầm nào, xin yêu cầu anh bắn một phát súng trong vườn. Nghe tiếng nổ ấy, tôi sẽ biết những nỗ lực học hỏi của tôi không uổng công tốn sức. Tuy những thiên tài ở mọi lứa tuổi và ở khắp nơi, nói những ngôn ngữ khác nhau, nhưng có cùng một ngọn lửa cháy bùng trong tim. Ôi, giá như anh biết được cảm giác sung sướng vô bờ bến trong lòng tôi bây giờ vì tôi có thể hiểu được họ.”* Ước nguyện của người tù được thực hiện. Hai phát súng đã nổ lên trong vườn.

4.

Sau mười năm, người tù thường ngồi bất động nơi bàn viết, không đọc gì ngoài trừ sách đạo giáo. Có vẻ lạ lùng đối với ông chủ ngân hàng, một người trong bốn năm đã đọc thấu suốt 600 cuốn sách mà giờ đây lãng phí gần một năm chỉ để nghiền ngẫm cuốn sách mỏng, dễ hiểu. Thần học và lịch sử tôn giáo sau Phúc Âm.

Trong hai năm còn lại, người tù đọc một số lượng sách khá lớn nhưng bừa bãi. Có lúc anh bận rộn đọc khoa học tự nhiên, rồi lại đòi xem thơ của Byron hoặc Shakespeare. Trong đơn yêu cầu, anh muốn sách hóa học, cùng một lúc với sách hướng dẫn y khoa, một cuốn tiểu thuyết, và một số luận thuyết triết học, thần học. Anh đọc sách như người

đang bơi trên biển giữa đồng đồ nát của con tàu. Anh cố gắng tự cứu mình bằng cách hồi hải nưc mảnh nổi này rồi chuyển sang mảnh nổi khác.

Ông chủ ngân hàng ôn lại tất cả chi tiết rồi ý nghĩ kéo đến: *“Ngày mai vào lúc 12 giờ, người tù sẽ được thả tự do, Theo tờ giao kèo, ông phải trả hẳn hai triệu. Nếu phải trả món nợ này, ông sẽ cạn tiền: ông sẽ hoàn toàn khánh tận.”*

Mười lăm năm trước, ông có nhiều triệu để đếm, nhưng bây giờ, ông sợ phải tự hỏi mình, thứ nào nhiều hơn, nợ hay tài sản. Đầu tư theo kiểu đánh bạc đầy rủi ro trên thị trường chứng khoán với tính khí liều lĩnh mà ông không thể từ bỏ được, ngay cả lúc đã lớn tuổi, khiến công việc kinh doanh tài chánh dần dần suy tàn. Một ông chủ ngân hàng đầy tự tin, kiêu hãnh, không biết sợ ai, nay đã trở thành một nhân viên ngân hàng bình thường, run rẩy trước mọi thăng trầm của thị trường.

Ông ôm đầu tuyệt vọng làm bầm: *“Đồ ngu, cá làm gì. Tại sao thằng đó không chết đi? Nó mới 40 tuổi. Nó sẽ cướp mất số vốn cuối cùng của mình. Rồi cưới vợ, hưởng thụ cuộc đời. Đầu tư chứng khoán. Còn mình phải chịu đựng như thằng ăn mày ganh tỵ khi nghe nó nói mỗi ngày: ‘Để được đầy đủ hạnh phúc, tôi có bốn phận đối với ông. Cho phép tôi giúp ông.’ Không, không thể được, quá khủng khiếp! Cách duy nhất để thoát khỏi phá sản và nhục nhã là thằng đó phải chết,”*

5.

Ông lắng nghe tiếng đồng hồ điểm ba giờ sáng. Mọi người đang ngủ. Không thể nghe tiếng gì bên ngoài, ngoại trừ tiếng cây lá xào xạc trong lạnh lẽo. Cố gắng không gây tiếng động, ông mở tủ sắt có khả năng chống lửa, lấy chiếc chìa khóa để mở

cánh cửa đã đóng 15 năm qua, Cất vào túi áo choàng, ông nhẹ nhàng đi ra khỏi nhà.

Trời lạnh căm. Vườn tối đen. Mưa rơi. Một cơn gió ẩm ướt quất vào khu vườn, hú lên, bắt cây không thể ngừng nghỉ. Ông ngẩn hàng banh mắt nhưng vẫn không thấy rõ bước chân, bức tượng trắng, căn nhà giam, kể cả cây cối. Đi về hướng nhà nghỉ, ông gọi người canh gác hai lần, không nghe trả lời. Chắc chắn người gác đã tìm nơi ẩn trú tránh gió mưa và có thể đang ngủ say ở đâu đó trong bếp hoặc nhà trồng hoa. Ông già nghĩ: *“Nếu mình có can đảm thực hiện ý định này, trước hết, người ta sẽ nghi ngờ anh canh gác.”*

Ông dọ dẫm trong bóng tối tìm các thềm cấp và cánh cửa mở lối vào nhà nghỉ. Đi ngang hành lang hẹp, bật một que diêm. Không có ai cả. Một chiếc giường trống không trải khăn. Một bếp gang đen nằm trong góc. Các dấu niêm phong trên cửa vào phòng giam vẫn còn nguyên vẹn.

Khi lửa diêm tắt, nhìn lên qua cửa sổ nhỏ, ông run lên vì xúc động. Trong căn phòng tù, một cây bạch lạp leo lét. Người tù ngồi ở bàn. Không thấy gì ngoài trừ cái lưng, tóc, và hai cánh tay. Những cuốn sách đang mở bung trên bàn, trên hai ghế dựa và trên thảm trải gần đó,

Năm phút trôi qua, người tù không động đậy. 15 năm biệt giam dạy cho hắn cách ngồi im lìm. Ông gõ ngón tay lên cửa gương, người tù vẫn bất động, không đáp trả. Ông thận trọng tháo những niêm phong rồi dùng chìa khóa mở cửa. Ổ khóa hoen rỉ phát ra tiếng kêu thảm thiết và cánh cửa thốt lên cọt két. Ông tưởng rằng khi có tiếng chân bước vào sẽ nghe tiếng kêu kinh ngạc, nhưng ba phút trôi qua, căn phòng vẫn im lặng như trước. Ông quyết định tiến vào.

6.

Trước bàn, một người đàn ông bất bình thường ngồi im như tượng. Gầy gò giống bộ xương cách trí với những lọn tóc dài như phụ nữ và râu ria xồm xoàm. Sắc mặt vàng vọt, giống máu đất. Hai má hóp sâu. Lưng ồm và dài. Cánh tay khằng khiu chống lên đầu bù xù, trông tội nghiệp, thấy mà thương. Tóc bạc. Nếu có ai thoáng nhìn gương mặt hốc hác già nua này, khó có thể tin anh ta chỉ mới 40 tuổi.

Trước cái đầu đang cúi xuống, trên mặt bàn, một mảnh giấy có viết điều gì bằng nét chữ rất đẹp.

Ông thầm nghĩ: *“Thằng quỷ sứ, mày đang ngủ và có thể đang mơ thấy vài triệu. Tao chỉ cần mang thằng dờ sống dờ chết này quăng lên giường, đè chiếc gối lên mặt nó một lát, dù là thám tử chuyên nghiệp cũng không thấy được dấu vết cái chết bất ngờ. Nhưng trước tiên, đọc thử nó viết cái gì.”*

Ông lượm tờ giấy trên bàn và đọc:

*“Ngày mai vào lúc 12 giờ tôi sẽ lấy lại quyền tự do và quyền chung sống với con người, nhưng trước khi tôi rời bỏ căn phòng này để ngắm nhìn trời nắng, tôi nghĩ, cần phải nói đôi lời với ông, Bằng lương tâm trong sáng, có Chúa làm chứng, tôi muốn nói, tôi xem thường tự do, đời sống, sức khỏe, và những gì sách vở cho là tốt đẹp trên trần gian. Qua 15 năm, tôi đã chăm chú nghiên cứu đời sống thế tục. Đúng là tôi chưa biết hết trái đất cũng như con người, nhưng trong sách, tôi đã uống rượu thơm, đã ca hát, đã sẵn được nai đực và heo rừng trên núi, đã yêu phụ nữ ... Về đẹp thanh tao như mây trời, được tạo ra bởi sự kỳ diệu của thi sĩ và thiên tài, họ đến thăm tôi trong đêm, thì thậm kể vào tai những câu chuyện tuyệt hay, làm trí óc tôi xoay cuồng. Nhờ sách tôi đã leo lên tận đỉnh Elburz*

và Mont Blanc, từ nơi đó đã ngắm bình minh, theo dõi nó đi vào đêm tối, tràn ngập không gian, đại dương và đỉnh núi với màu vàng và đỏ thắm. Cũng nơi đó, tôi nhìn ngắm tia chớp lóe sáng qua đầu và cắt ngang đám mây mang bão. Tôi đã thấy rừng xanh, đồng cỏ, sông ngòi, ao hồ, thành phố. Tôi đã nghe tiếng còi báo động, tiếng sáo của người chẵn cừu. Tôi đã chạm đôi cánh của quỷ hài hước bay xuống chuyện trò với tôi về Chúa... Trong sách, tôi đã phóng mình xuống hố sâu không đáy, làm phép lạ, giết người, đốt phố thị, rao giảng tôn giáo mới, chinh phục toàn bộ các vương quốc ...

7.

Sách đã mang lại cho tôi sự thông thái. Tất cả những gì mà con người đã tạo ra trong nhiều thế kỷ được dồn nén vào khối não trong đầu tôi. Tôi biết tôi thông minh hơn tất cả các ông.

Rồi tôi xem thường sách, xem thường thông thái và lời chúc tụng trên thế gian này. Tất cả đều vô ích, phù phiếm, ảo tưởng, và giả tạo, chỉ là ảo hình. Ông có thể tự hào, khôn ngoan, và tốt đẹp, nhưng chết sẽ tẩy sạch ông ra khỏi mặt đất, chẳng khác nào con chuột chui rúc dưới sàn nhà. Còn hậu sự, lịch sử, những tài năng bất tử của ông sẽ đốt ra tro hoặc đông lạnh dưới lòng đất.

Ông đã đánh mất lý trí và chọn làm đường đi. Lấy gian dối làm sự thật, lấy xấu xí làm vẻ đẹp.

Ông sẽ kinh ngạc, trong một số trường hợp kỳ lạ, đột nhiên, ếch và thằn lằn mọc lên cây táo cây cam thay vì hoa trái, hoặc bông hồng có mùi mồ hôi ngựa, Tôi ngạc nhiên vì ông đã đánh đổi trời để lấy đất, Tôi không muốn thông cảm cho ông.

Để chứng minh bằng hành động, xem thường tất cả những gì ông đang dùng để sống, tôi sẽ từ bỏ

*hai triệu mà tôi đã từng mơ là thiên đàng, nay xem rất tầm thường. Để hủy bỏ quyền nhận tiền, tôi sẽ vi phạm giao kèo bằng cách ra đi năm tiếng đồng hồ trước thời giờ ấn định ...”*

Ông ngân hàng đọc xong, đặt tờ giấy lại trên bàn. Cúi xuống hôn lên trán anh luật sư rồi bước ra khỏi phòng giam, ứa nước mắt. Không phải lúc nào khác, ngay cả khi ông thua lỗ nặng nề trong chứng khoán, lúc này, ông cảm thấy hết sức khinh bỉ bản thân. Về đến nhà, nằm lên giường, nhưng xúc động và thương cảm khiến ông không thể ngủ.

Sáng hôm sau, người canh gác mặt mày tái xanh chạy vào, báo tin, họ đã thấy người tù leo qua cửa sổ ra khỏi phòng giam, băng qua khu vườn rồi thoát ra cổng, biến mất. Ông ngân hàng lập tức đi với người canh đến nhà nghỉ, để bảo đảm tù nhân đã trốn thoát. Để tránh gây ra những đồn đãi, bàn tán không cần thiết, ông lấy tờ thư trên bàn, trong đó viết hai triệu tiền cá độ đã hủy bỏ. Khi về đến nhà, ông vội cất tờ thư vào tủ sắt, khóa kỹ.

Anton Pavlovich Chekhov

Ngu Yên dịch

Nguồn: eastoftheweb Short Stories

<http://www.eastoftheweb.com/short-stories/> UBooks/Bet.shtml

và đối chiếu với bản dịch trong The Bet and Other Stories by Anton Pavlovich Chekhov, Freeditorial

Thơ Phổ Nhạc

## Lương Châu Từ

thi sĩ Vương Hàn (687-726.)

Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi  
Dục Ẩm tì bà mã thượng thôi  
Túy ngộ sa trường quân mạc tiểu  
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi

Red wine in a luminous jade glass  
Haven't finished drinking,  
Pipa's music urged, climbed on horses  
Although drunk,  
fell on the battlefield,  
nobody laughed  
Because so far,  
few people have returned  
from going to war

Lương Châu Tử (Bồ Đào Tử)

Thơ Vương Hàn. Nhạc Ngu Yên

Temp = 80. Hòa Á đảo và Hồ Quảng...

Bồ đào mỹ tửu... a... a... a... dạ quang bôi ..... Giục  
 âm a... a... a... ti bà mã thượng thối. Tủy  
 ngoa a ...a a sa a... a.....a... trường a... a... a  
 quân... a... a...a a... mặc a... a...a... tiểu... Cổ nhân chinh  
 chiến a a ... ki... nhân ... hời...  
 Slowing down to express the feelings  
 A.....a... a... a... a.....a.....a... a  
 Accelerating tempo to 120  
 a... Hồ...hồ...hồ...hồ...hồ...hồ...hồ...hồ

hồ..... hồ hồ..... Bỏ đảo mỹ

từ dạ quang bôi Giục ẩm tỳ bà mã thượng

thôi. Tùy ngoa sa trường quân mạc tiểu. Cỏ lai chinh chiến

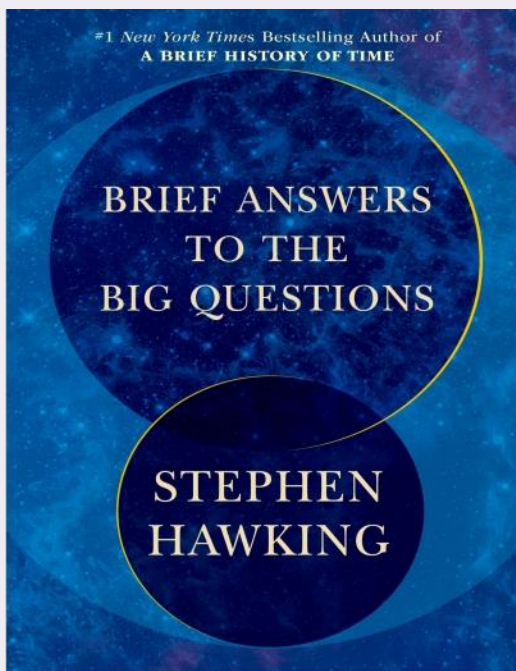
Rall.  
Cỏ lai chinh chiến hồ. ....hồ hồ.....hồ.... kỳ nhân hỡi

Giới Thiệu Sách:

**BRIEF ANSWERS TO THE BIG QUESTIONS**

Stephen Hawking. 2018. 220 trang.

Câu Trả Lời Tóm Lược Cho Những Câu Hỏi Lớn



Cho dù bạn đọc đồng ý không về những câu trả lời cụ thể và thực tế một cách khoa học của Stephen Hawking, cũng phải công nhận sự can đảm và lòng yêu chân lý của ông. Đây là lần đầu tiên, chúng ta nghe được những câu trả lời ngay thẳng từ một tri tuệ hàng đầu thế giới và một tâm tư khoa học gia vô vị lợi.

# Lời Giới Thiệu

Nhà Bác Học Kip S. Thorne

Giải Nobel Vật Lý 2017.



Tôi gặp Stephen Hawking lần đầu tiên vào tháng 7 năm 1968, tại London, Anh quốc, trong một hội nghị về Thuyết Tương Đối Tổng Quát và Hấp Lực. Lúc đó, Stephen còn đang học tiến sĩ tại đại học Cambridge, còn tôi vừa hoàn thành khóa học tại đại học Princeton. Tin đồn lan truyền trong các hội trường cho biết Stephen đã tìm ra một lý lẽ đáng tin cậy, cho rằng vũ trụ

đã được sinh ra trong một thời điểm hữu hạn nào đó trong quá khứ và không thể tồn tại một cách vô hạn.

Chúng tôi vào khoảng 100 người chen chúc vào một căn phòng nhỏ, chỉ đủ chứa 40 mạng để nghe Stephen trình bày. Anh ta đi chống gậy và nói hơi lắp bắp, còn chứng bệnh Thoái Hóa Tiểu Não của anh, đã được chuẩn đoán hai năm trước, có vẻ không nghiêm trọng. Đầu óc anh sáng suốt không bị ảnh hưởng. Anh lý luận minh bạch dựa trên các phương trình thuyết Tương đối Tổng quát của nhà bác học Einstein, và các quan sát của các nhà thiên văn học. Cho rằng vũ trụ đang phát triển, dựa trên một số giả định đơn giản, có vẻ khá đúng. Được sử dụng với một số kỹ thuật tân toán học do Roger Penrose mới sáng chế gần đây. Kết hợp tất

cả những điều này một cách thông minh, mạnh mẽ và lô cuốn, Stephen đã suy ra kết quả: Vũ trụ đã bắt đầu trong một trạng thái lạ thường, đoán chừng khoảng 10 tỷ năm trước đây. (*Trong thập niên sau, Stephen và Roger, dùng sức kết hợp của các lực, hơn bao giờ hết đã chứng minh vô cùng thuyết phục, sự bắt đầu lạ thường đó là sự khởi đầu của thời gian. Ngoài ra, còn chứng minh rất đáng tin về trung tâm, "lõi", của mỗi lỗ đen, đều là nơi hiện diện của sự lạ thường, cũng là nơi thời gian chấm dứt.*)

Bài thuyết trình của Stephen năm 1968 cho tôi một ấn tượng sâu sắc. Không chỉ vì lý lẽ và kết luận của anh. nhưng quan trọng hơn chính là khả năng sáng tạo và suy tư thâm thúy. Vì vậy, tôi tìm gặp Stephen. Chuyện trò trao đổi trong một giờ đồng hồ. Tình bạn trọn đời của chúng tôi bắt đầu từ hôm đó. Một tình bạn không chỉ đơn thuần dựa trên những lợi ích chung của khoa học, mà còn được xây dựng trên mối cảm thông đáng ngạc nhiên để hiểu nhau như những con người.

Chẳng bao lâu, chúng tôi dùng nhiều thời giờ để tâm sự về đời sống, tình cảm, kể cả cái chết, nhiều hơn là trao đổi về khoa học. Cho dù khoa học vẫn là chất keo gắn bó chúng tôi.

Vào tháng 9 năm 1873, tôi đưa Stephen và vợ là Jane đi Moscow bên Nga. Bất chấp cuộc chiến tranh lạnh đang gay gắt, mỗi năm, tôi đều ở Moscow một tháng kể từ năm 1968, để hợp tác nghiên cứu với các thành viên trong một nhóm khoa học gia dẫn đầu bởi nhà bác học Yakov Borisovich Zel'dovich. Ông là nhà vật lý thiên văn lỗi lạc, đồng thời là cha đẻ bom khinh khí của Sô-viét. Vì những bí mật trong chương trình nguyên tử, ông bị cấm không được đến Âu châu và Hoa kỳ. Ông khao khát muốn thảo luận với Stephen. Vì

Zel'dovich không đi được, chúng tôi qua Moscow gặp ông.

Ở Moscow, Stephen đã khiến cho Zel'dovich và hàng trăm khoa học gia thán phục về sức hiểu biết thấu đáo của ông. Ngược lại, ông cũng học được đôi điều từ Zel'dovich. Đáng nhớ nhất là buổi chiều mà tôi, Zel'dovich và tiến sĩ Alexei Starobinsky (môn đệ của Zel'dovich) đến gặp Stephen tại phòng ngủ trong khách sạn Rossiya. Bằng trực giác, Zel'dovich đã trình bày một khám phá đáng kể do họ tìm thấy, rồi Starobinsky chú giải bằng toán học.

Để lỗ đen có thể tự xoay tròn, cần phải có năng lượng. Chúng tôi cũng biết điều này. Họ giải thích, một lỗ đen (Black hole, học thuyết của Stephen Hawking, 1974) có thể dùng năng lượng xoay tròn bắn ra những hạt nhân. Những hạt nhân này cũng mang theo năng lượng xoay (spin energy.) Điều này mới mẻ, gây kinh ngạc, nhưng không đến nỗi kinh khiếp. Khi một vật thể có năng lượng chuyển động, thông thường thiên nhiên sẽ tìm cách phân chiết nó ra, Chúng tôi đã biết những cách khác để chiết xuất năng lượng xoay của lỗ đen. Cách của họ chỉ là một cách mới, bất ngờ.

Cho đến nay, giá trị kỳ diệu của những cuộc thảo luận như vậy, đã kích động ra những chiều hướng suy nghĩ mới. Đối với Stephen cũng không ngoại lệ. Anh nghiền ngẫm sự khám phá của Zel'dovich và Starobinsky suốt vài tháng, trần trở từ hướng cạnh này qua hướng cạnh khác, cho đến một hôm, tự dưng bật mở một hiểu biết thực sự thông suốt trong tâm trí Stephen. Đó là, sau khi một lỗ đen đã ngừng xoay, vẫn còn bắn ra những hạt nhân, Tiếp tục tạo bức xạ (radiate) – như thể lỗ đen nóng tương tựa mặt trời, cho dù nhiệt độ không cao

bằng, có thể chỉ ở độ ẩm. Lỗ đen càng nặng, nhiệt độ càng giảm. Nếu một lỗ đen nặng bằng mặt trời, sẽ có nhiệt độ 0.00000006 Kelvin, 0,06 phần triệu trên độ không tuyệt đối. (*Absolute Zero*: <https://search.yahoo.com/search?fr=mcafee&type=E211US1250G0&p=absolute+zero>.) Công thức tính nhiệt độ này, hiện nay, được khắc trên bia mộ của Stephen trong tu viện Westminster, London. Mộ của ông nằm ở giữa hai ngôi mộ của hai đại bác học Isaac Newton và Charles Darwin.

“Nhiệt độ Hawking” của lỗ đen và “Bức xạ Hawking” thật sự là những tiến bộ tiên phong – Có lẽ, đây là lý thuyết vật lý cấp tiến nhất được khám phá trong nửa phần sau của thế kỷ 20. Mở mắt cho chúng ta thấy mối liên hệ sâu thẳm giữa thuyết Tương đối tổng quát (Lỗ đen), nhiệt động lực học (thermodynamics, vật lý về nhiệt), và vật lý Lượng tử (quantum physics, sự tạo ra các hạt nhân mà trước đó không có). Ví dụ, nhờ vậy Stephen chứng minh, một lỗ đen có “entropy” (là một khái niệm khoa học, cũng như một đặc tính vật lý có thể đo lường, thường được liên kết với tình trạng rối loạn, ngẫu nhiên và không chắc chắn.) Nghĩa là có sự ngẫu nhiên rất lớn ở một nơi nào đó chung quanh hoặc bên trong lỗ đen. Ông suy luận, “số lượng entropy” (logarithm của số lượng ngẫu nhiên nơi lỗ đen. Logarithm: trong toán học Nga, là một hàm số đi ngược với lũy thừa) tỷ lệ với diện tích bề mặt của lỗ, Công thức cho entropy được khắc lên đá trên đài tưởng niệm Stephen tại trường Cao đẳng Gonville và Caius ở Cambridge, nơi ông đã từng làm việc.

Trong 45 năm qua, Stephen và hàng trăm nhà vật lý khác đã đương đầu khó khăn để tìm hiểu bản chất chính xác của tính ngẫu nhiên nơi lỗ đen. Đây là một nghi vấn không ngừng tạo ra nhiều hiểu biết

mới về sự kết hợp giữa lý thuyết Lượng tử và lý thuyết Tương đối Tổng quát.

Mùa thu 1974, Stephen đưa các tiến sĩ môn đệ và gia đình (Jane và hai con: Robert và Lucy) đến Pasadena, California trong một năm, để anh cùng các tiến sĩ tham gia những sinh hoạt trí thức của trường tôi, đại học Caltech, tạm thời, gia nhập vào nhóm nghiên cứu riêng của tôi. Thật là một năm hết sức thú vị, lên tận đỉnh cao gọi là “thời hoàng kim của nghiên cứu lỗ đen.”

Suốt năm đó, Stephen, tôi và các tiến sĩ của hai nhóm đều trải qua nhiều khó khăn để lãnh hội sâu xa hơn về lỗ đen. Nhưng sự hiện diện của Stephen và sự lãnh đạo của anh cho cả hai nhóm liên kết nghiên cứu này, cho phép tôi rảnh rang theo đuổi một phương hướng mới mà tôi đã dự phóng trong vài năm qua: Sóng Trọng Lực (Gravitation waves.)

Chỉ có hai loại sóng có thể truyền khắp vũ trụ mang lại cho chúng ta thông tin từ những gì ở xa xôi: Sóng điện từ (electromagnetic waves) bao gồm ánh sáng, tia X, sóng vi ba, sóng vô tuyến...) và sóng hấp lực (Sóng trọng lực, gravitational waves.)

Sóng điện từ bao gồm các lực điện và lực từ dao động truyền tải với tốc độ ánh sáng. Khi chúng tác động những hạt có điện, chẳng hạn như các hạt điện tử (electron) đến các cột truyền thanh hoặc truyền hình. Sóng xao động các hạt qua lại. Sóng chuyên chở các hạt mang thông tin. Người ta có thể khuếch đại và đưa những thông tin này vào loa phát thanh hoặc vào màn ảnh truyền hình cho người thưởng ngoạn.

Theo Einstein, sóng hấp lực bao gồm những sợi dọc co giãn dao động trong một không gian. Năm 1972, Rainer Rai Weiss tại Viện Kỹ Thuật Massachusetts đã phát minh máy dò sóng hấp lực.

[... bỏ một đoạn ngắn trình bày kỹ thuật về cấu trúc của máy dò...] Rai đề nghị dùng chùm tia laser để đo mẫu hình của sự co giãn. Ánh sáng laser có thể chiết xuất thông tin trong sóng hấp lực và tín hiệu có thể đưa vào máy vi tính, phóng lớn cho người nhận biết.

Việc nghiên cứu vũ trụ bằng viễn vọng kính điện từ (electromagnetic telescope) do nhà bác học Galileo khởi xướng, khi ông chế tạo một viễn vọng kính quang học nhỏ, hướng về sao Mộc (Jupiter) và phát hiện bốn mặt trăng lớn nhất bao quanh sao này. Kể từ đó, trong suốt 400 năm qua, thiên văn học điện từ (electromagnetic astronomy) đã hoàn toàn cách mạng sự hiểu biết của chúng ta về vũ trụ.

Từ năm 1972, các tiến sĩ môn đệ và tôi bắt đầu sử dụng sóng hấp lực để tìm hiểu những gì có thể khám phá về vũ trụ: Khởi sự phát triển một tầm nhìn về thiên văn học sóng hấp lực (gravitational-wave astronomy.) Bởi sóng hấp lực là một dạng sợi dài cong trong không gian, chúng được tạo ra rất vững mạnh bởi những vật thể, mà một phần hoặc toàn thể do khối “Thời gian-không gian cong” tạo thành. Cùng nghĩa, khối này là lỗ đen. Chúng tôi kết luận, sóng hấp lực là phương tiện lý tưởng để khám phá và kiểm chứng những kiến thức của Stephen về lỗ đen.

Tổng quát, dường như đối với chúng tôi, sóng hấp lực hoàn toàn khác với sóng điện từ. Sóng hấp lực có khả năng bảo đảm tạo ra một cuộc cách mạng mới, đặc thù, trong kho tàng hiểu biết về vũ trụ của con người. Có thể so sánh với cuộc cách mạng điện từ lớn lao theo sau Galileo - Nếu như chúng ta có thể phát hiện và giám sát loại sóng đặc biệt này. Nhưng đó là chữ “Nếu” rất lớn: Chúng tôi ước tính,

sóng hấp lực phủ lên trái đất quá yếu ớt, đến nỗi máy dò của Rai Weiss gần như không hiệu quả (Tóm lược một đoạn ngắn về kỹ thuật đo của máy dò.)

Trong một năm hoàng kim đó, Stephen và các tiến sĩ tụ họp tại Caltech, nhân đó tôi dùng nhiều thời giờ để khám phá triển vọng thành công của sóng hấp lực. Stephen đã giúp ích rất nhiều. Vài năm trước đây, ông và tiến sĩ môn đệ Gary Gibbons đã thiết kế một máy dò sóng hấp lực riêng cho họ, nhưng chưa bao giờ chế tạo.

Ngay sau khi Stephen trở lại Cambridge, chuyện khám phá của tôi đã trở thành thực tế sau một cuộc thảo luận căng thẳng với Rai Weiss tại phòng ngủ trong khách sạn Washington DC. Nhờ vậy, tôi nắm được phần chắc khá cao về triển vọng thành công, để có thể sử dụng phần lớn sự nghiệp của mình và các nghiên cứu của các sinh viên tương lai, trợ giúp Rai và các nhà thí nghiệm khác thấu đáo về sóng hấp lực. Phần còn lại thuộc về lịch sử, như người ta thường nói.

Vào ngày 14 tháng 9, năm 2018, máy thăm dò sóng hấp lực LIGO ra đời, đã đăng ký đầu tiên và chính thức cho sóng hấp lực, (Máy được xây dựng bởi dự án một ngàn người mà Rai, tôi, và Ronald Drever đồng sáng lập với sự tổ chức, hướng dẫn và lắp ráp của Barry Barish.) Bằng cách so sánh các dạng sóng với các dự đoán của máy vi tính, nhóm chúng tôi kết luận: khi hai lỗ đen lớn nặng va chạm vào nhau, sẽ tạo ra sóng, khoảng 1.3 tỷ năm ánh sáng từ trái đất. Đây là khởi đầu của thiên văn học sóng hấp lực. Nhóm chúng tôi đã hoàn thành về sóng hấp lực cũng như Galileo đã hoàn thành về sóng điện từ.

Trong vài thập niên nữa, tôi dám chắc rằng, những thế hệ tiếp theo của các nhà thiên văn học sóng

hấp lực sẽ sử dụng loại sóng này, không chỉ để kiểm tra định luật vật lý Lỗ đen của Stephen, mà còn phát hiện và theo dõi sóng hấp lực từ sự ra đời lạ lùng của vũ trụ. Cũng nhờ đó, sẽ kiểm định ý tưởng của Stephen và những bác học khác về sự kiện vũ trụ đã thành hình như thế nào.

Trong năm 1974, một năm đầy vinh dự, trong khi tôi đang chìm đắm vào lý thuyết sóng hấp lực, Stephen đang hướng đạo nhóm tiến sĩ liên kết nghiên cứu về lỗ đen, Stephen đã đạt đến một ý tưởng hết sức sâu sắc, vượt qua cả sự khám phá về bức xạ Hawking. Đó là việc anh đưa ra bằng chứng thuyết phục rằng, sau khi một lỗ đen thành hình, nó sẽ bốc hơi hoàn toàn bằng cách phát ra bức xạ. Những thông tin nào đi vào trong lỗ đen, sẽ không thể trở lại. Những thông tin đó chắc chắn sẽ bị mất.

Ngược lại, định luật triệt để của vật lý lượng tử (quantum physics) khẳng định dứt khoát rằng những thông tin không bao giờ bị hủy diệt hoàn toàn. Như vậy, nếu Stephen chứng minh đúng, lý thuyết lỗ đen đã vi phạm định luật căn bản nhất của vật lý lượng tử.

Làm sao có thể như vậy? Sự bốc hơi của lỗ đen được điều động bởi các định luật kết hợp giữa cơ học lượng tử (quantum mechanic) và thuyết tương đối tổng quát - những định luật hấp lực lượng tử (quantum gravity) khó hiểu, vì vậy, Stephen lý giải rằng, cuộc hôn phối này lửa giữa thuyết tương đối và vật lý lượng tử phải dẫn đến chỗ hủy diệt những thông tin.

Đa số những lý thuyết gia về vật lý nhận xét kết luận của Stephen là mâu thuẫn. Họ rất đa nghi. Vì vậy, trong 40 năm qua họ đương đầu với trở ngại nghịch lý về vấn đề thông tin bị hủy diệt. Đó là cuộc

tương tranh xứng đáng đã nỗ lực và gánh chịu những phiền hà đã trải qua, vì sự nghịch lý này là chìa khóa mang theo quyền lực để tìm hiểu những định luật về hấp lực lượng tử.

Năm 2003, cá nhân của Stephen đã tìm thấy những thông tin bất thoát ra ngoài trong quá trình bốc hơi của lỗ đen, nhưng điều đó vẫn không ngăn chặn được cuộc tranh cãi của các lý thuyết gia. Stephen chưa thể chứng minh được sự kiện này, vì thế, những cuộc tranh luận vẫn tiếp tục.

Trong bài điều trần cho Stephen tại buổi lễ đặt xác tro của ông ở tu viện Westminster, tôi đã tưởng nhớ đến những tranh luận thách đố đó bằng những lời như sau: “Newton cho ta những câu trả lời. Hawking cho ta những câu hỏi. Những câu hỏi này vẫn tiếp tục hỏi, tạo ra những đột phá trong nhiều thập niên về sau. Cuối cùng, khi chúng ta nắm vững các định luật về hấp lực lượng tử, hiểu biết đầy đủ về sự thành hình của vũ trụ, Phần lớn nhờ vào đôi vai gánh vác của Hawking.”

\* \* \*

Năm 1974, năm vinh quang cho chúng tôi, năm khởi đầu cuộc truy tầm sóng hấp lực, cũng là khởi đầu cho Stephen sưu tra những hiểu biết chi tiết về các định luật hấp lực lượng tử. Tìm hiểu những định luật đó giải thích được gì về bản chất thực sự của các thông tin nơi lỗ đen và tính ngẫu nhiên. Hơn nữa, có thể giải đáp nguồn gốc thật sự về vũ trụ đã ra đời như thế nào và đặc tính thật sự của các điểm kỳ lạ bên trong lỗ đen – cùng một lúc là sự sinh thành và sự hủy diệt của thời gian.

Đây là những câu hỏi lớn, RẤT LỚN. (3)

Tôi đã trốn tránh những câu hỏi lớn, vì không đủ khả năng, trí tuệ và lòng tự tin để giải quyết những

ngghi vấn. Ngược lại, Stephen luôn luôn bị thu hút bởi những câu hỏi lớn, cho dù chúng có gốc rễ sâu xa với khoa học hay không. Anh ấy có đủ kỹ năng cần thiết, trí óc thông thái và lòng tự tin.

Cuốn sách này là tập hợp những câu trả lời của anh về các câu hỏi lớn, cho dù những trả lời này vẫn còn đang lơ dờ vào lúc anh qua đời.

Sáu câu hỏi lớn được Stephen trả lời có nguồn gốc từ khoa học của anh.

Có Thượng Đế hay không?

Vạn vật bắt đầu ra sao?

Có thể nào biết trước tương lai?

Bên trong lỗ đen chứa thứ gì?

Trở về quá khứ hoặc du lịch tương lai, có thể điều khiển thời gian hay không?

Làm sao để định hình tương lai?

Trong cuốn sách này, bạn đọc sẽ tìm thấy Stephen thảo luận thấu đáo các nghi vấn nêu trên. mà tôi chỉ mô tả sơ sài trong phần giới thiệu.

Những trả lời của anh về bốn câu hỏi lớn khác không thể bắt nguồn từ phạm vi khoa học của anh:

Chúng ta có thể sống sót trên trái đất?

Có người hành tinh ngoài vũ trụ hay không?

Nhân loại có nên chiếm cứ không gian?

Trí tuệ nhân tạo điện tử vượt qua con người?

Thế nào đi nữa, những trả lời của anh thể hiện trí tuệ xán lạn và khả năng sáng tạo sâu thẳm, như chúng ta đã biết.

Tôi hy vọng, độc giả sẽ tìm thấy những câu trả lời của Stephen thú vị và thâm sâu như tôi đã nhận ra.

Chúc các bạn thưởng thức!

Kip S. Thorne.

Tháng 7, 2018.

Ghi chú:

1- Cá nhân tôi tìm thấy, có một số khác biệt bên trong nội dung của các bản in. Có lẽ, đã có một sự sửa chữa sau mỗi lần in. Tuy nhiên, những khác biệt nhỏ này không ảnh hưởng đến tư tưởng chính của tác giả. Tôi sử dụng Ấn bản của Bantam Book, New York. 2018.

2- Từ ngữ “thông tin, information” mà các nhà vật lý sử dụng, bao hàm ý nghĩa lớn hơn “tin tức”. Trong nghĩa rộng, thông tin là những gì xác nhận bản sắc của một vật thể; hoặc xa hơn, là tất cả những gì hiện hữu trong thực tế. Đa số trong mọi trường hợp, thông tin được hiểu là số nhiều.

3- Tuy không thể dịch hết toàn bộ cuốn sách vì vấn đề bản quyền, nhưng tôi sẽ dịch một số chương và tóm lược một số chương quan trọng. Để chúng ta cùng tìm hiểu thêm vũ trụ-con người một cách khoa học.

Độc giả nào thông thạo Anh ngữ, nên tìm đọc cuốn sách này và những sách khác của Stephen Hawking. Đây là một công trình, chẳng những lớn nhất trong thế kỷ 20 mà còn lớn lao cho toàn thể lịch sử của nhân loại.

Tạp Chí **Độc và Viết**

---

Số 3



Dịch. Tác. Luận. Thơ. Truyện. Kịch. Tùy. Và ...

**2021**